

Số: 72/2018/TT-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2018

THÔNG TƯ

Ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia

Căn cứ Luật thống kê;

Căn cứ Luật dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 94/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 128/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục chi tiết hàng dự trữ quốc gia và phân công cơ quan quản lý hàng dự trữ quốc gia ban hành kèm theo Nghị định số 94/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thống kê;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia,

Điều 1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia

1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia là tập hợp các chỉ tiêu thống kê phản ánh hoạt động dự trữ quốc gia liên quan đến quá trình hình thành, quản lý và sử dụng nguồn lực dự trữ quốc gia; đồng thời là cơ sở để xây dựng Chế độ báo cáo thống kê ngành Dự trữ quốc gia.

2. Danh mục chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia được quy định tại PHỤ LỤC I ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Nội dung chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia được quy định tại PHỤ LỤC II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tài chính (Tổng cục Dự trữ Nhà nước) chủ trì kiểm tra, tổng hợp số liệu thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia và có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, tổng hợp báo cáo, sử dụng và cung cấp thông tin các chỉ tiêu thống kê được quy định trong danh mục chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia theo quy định;

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung và chuẩn hóa khái niệm, nội dung, phương pháp tính của chỉ tiêu trong Danh mục chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia.

c) Xây dựng chế độ báo cáo thống kê ngành Dự trữ quốc gia trên cơ sở hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành dự trữ quốc gia trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

2. Các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động dự trữ quốc gia có trách nhiệm phối hợp, thu thập, lập báo cáo và cung cấp thông tin theo chỉ tiêu thống kê quy định trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Dự trữ quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp trong việc cung cấp thông tin, kiểm tra công tác thống kê định kỳ, đột xuất.

3. Thủ trưởng các Bộ, ngành được giao quản lý hàng dự trữ quốc gia, Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động dự trữ quốc gia chịu trách nhiệm bảo mật thông tin thống kê theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

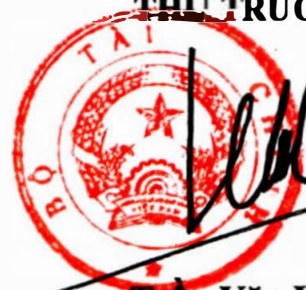
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 9 năm 2018.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn;
- Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão TW;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Sở Tài chính, Kho bạc NN, Cục Thuế, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCDTNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TƯỚNG**



Trần Văn Hiếu